

Số: /KH-UBND

Đồng Tâm, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thông tin, tuyên truyền Cải cách hành chính xã Đồng Tâm năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính tỉnh Đồng Nai năm 2025; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/7/2025 của Chủ tịch UBND xã về thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn xã.

UBND xã Đồng Tâm xây dựng Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2025 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

a) Mục tiêu chung

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi công vụ. Đồng thời, nâng cao nhận thức, sự đồng thuận của người dân, tổ chức, xã hội trong việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính Nhà nước.

b) Mục tiêu cụ thể

- Xác định nội dung, hình thức thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính phù hợp với từng nhóm đối tượng là cá nhân, cơ quan, tổ chức.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính, đưa việc tuyên truyền cải cách hành chính vào hoạt động thường xuyên trên các trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương góp phần nâng cao nhận thức, tinh thần trách nhiệm, kiến thức, kỹ năng về cải cách hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

- Nâng cao nhận thức về cải cách hành chính, mức độ tiếp cận thông tin, tăng cường sự tham gia của người dân, doanh nghiệp và các tổ chức xã hội trong triển khai cải cách hành chính và giám sát quá trình thực hiện cải cách hành chính của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp.

- Đẩy mạnh thực hiện chính quyền điện tử hướng đến chính quyền số; thúc đẩy người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến góp phần nâng cao tỷ lệ nộp, giải quyết hồ sơ trực tuyến.

- Phát huy vai trò của các cơ quan truyền thông, báo chí, cơ quan thông tin đại chúng trong việc phát hiện, phản ánh chính xác, kịp thời những mặt tích cực cũng như những hạn chế trong công tác cải cách hành chính tại địa phương; phát hiện và nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong thực hiện cải cách hành chính.

2. Yêu cầu

a) Công tác tuyên truyền phải kịp thời, đầy đủ, thường xuyên, hiệu quả, phù hợp với tình hình, đặc điểm, yêu cầu của từng cơ quan, đơn vị. Các hình thức tuyên truyền đa dạng, phong phú; nội dung ngắn gọn, chính xác, dễ hiểu.

b) Tuyên truyền cải cách hành chính gắn với tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trên các lĩnh vực góp phần nâng cao dân trí phòng, chống tham nhũng, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và phát triển kinh tế - xã hội của xã.

c) Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tuyên truyền nhằm mang lại hiệu quả cao nhất. Nội dung tuyên truyền phải phong phú, thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng gắn nội dung thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính với lộ trình thực hiện các nhiệm vụ Chương trình cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025 của xã.

II. ĐỐI TƯỢNG, NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC TUYÊN TRUYỀN

1. Đối tượng tuyên truyền

Đối tượng là cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong hệ thống cơ quan hành chính Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập và người dân, doanh nghiệp trên địa bàn xã.

2. Nội dung tuyên truyền

a) Các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về cải cách hành chính. Vai trò, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, đoàn thể, của người đứng đầu cơ quan hành chính các cơ quan, đơn vị, người đứng đầu các tổ chức chính trị - xã hội, các đơn vị sự nghiệp công lập đối với việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính. Tầm quan trọng, ý nghĩa, mục

tiêu và tác động của cải cách hành chính đến sự phát triển kinh tế - xã hội của xã.

b) Tuyên truyền các mục tiêu, nội dung trọng tâm Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Nghị quyết số 76/NQCP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Kế hoạch cải cách hành chính xã năm 2025.

c) Các nội dung về cải cách thể chế; cải cách thủ tục hành chính, việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước, tình hình triển khai, vận hành mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, việc rà soát, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức, sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị; tình hình, kết quả triển khai cải cách công vụ; cải cách tài chính công; các nội dung xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin cải cách hành chính.

d) Các quy định về quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm, đạo đức của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ, gắn với kỷ luật, kỷ cương hành chính nhất là trong giải quyết các công việc liên quan đến người dân; quy tắc ứng xử, văn hóa giao tiếp, tác phong, thái độ phục vụ nhân dân.

đ) Danh mục thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến đã công bố theo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh; kết quả giải quyết thủ tục hành chính; các tiện ích tra cứu thông tin giải quyết TTHC. Hướng dẫn người dân quy trình thực hiện thủ tục hành chính; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích, thanh toán trực tuyến, hướng dẫn cài đặt và sử dụng các dịch vụ số và tương tác với chính quyền qua các nền tảng số.

e) Các kênh, địa chỉ tiếp nhận, kết quả xử lý các góp ý, phản ánh, kiến nghị, giải đáp vướng mắc thông qua các đường dây nóng.

g) Các thông tin về quy hoạch sử dụng đất, khung giá đất, bảng giá đất và hệ số điều chỉnh giá đất, dự án đầu tư; các quy định, chính sách có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, phòng chống tham nhũng, hỗ trợ khởi nghiệp, các chương trình, chính sách an sinh, phúc lợi xã hội...;

h) Các giải pháp nâng cao và kết quả thực hiện các Chỉ số: Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước

(SIPAS) và các chỉ số khác. Thông tin, tuyên truyền về các cuộc điều tra, khảo sát người dân và doanh nghiệp.

i) Tuyên truyền, biểu dương các mô hình, cá nhân, tập thể tiên tiến trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; các điển hình tốt, tấm gương cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có trách nhiệm cao, tinh thần, thái độ chuẩn mực và tận tụy trong phục vụ nhân dân.

k) Tình hình triển khai, kết quả đạt được và những tồn tại, hạn chế khi thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

l) Tuyên truyền các nội dung về cải cách hành chính theo chỉ đạo của Lãnh đạo xã.

3. Hình thức tuyên truyền

a) Tuyên truyền thông qua Chương trình thực tế đối thoại trực tiếp lãnh đạo các cơ quan, đơn vị giải đáp những khó khăn, vướng mắc của người dân, doanh nghiệp về những vấn đề liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, cải cách hành chính được thực hiện trên địa bàn xã.

b) Xây dựng chuyên mục, tin, bài viết, video clip, thông tin để đăng tải, tuyên truyền trên các trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương, trên các màn hình chờ tại các địa điểm công cộng và trên các nền tảng mạng xã hội như Zalo, Facebook, Youtube...;

c) Thông qua các sản phẩm tuyên truyền như tờ xếp hướng dẫn, sổ tay nghiệp vụ, pano, băng rôn, áp phích, tranh cổ động, sân khấu hóa...;

d) Niêm yết công khai các thủ tục hành chính và bộ hồ sơ mẫu tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh và cấp xã, hình thức công khai rõ ràng, đúng quy định, thuận lợi cho việc tìm hiểu, tra cứu thông tin; chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa hình thức niêm yết, tra cứu: qua hệ thống máy tính đặt tại Trung tâm phục vụ Hành chính công cấp tỉnh và cấp xã, qua điện thoại....

đ) Thông qua Đài truyền thanh và các phương tiện thông tin khác của xã, các ứng dụng di động, tin nhắn SMS....;

e) Thông qua cuộc thi, tọa đàm về cải cách hành chính, chương trình cổ động về văn hóa công vụ; thông qua các buổi tập huấn và hội nghị. Lồng ghép nội dung cải cách hành chính trong các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

g) Thông qua các hoạt động của tổ chức Đảng, Đoàn thể, Hội quần chúng, Tổ công nghệ số cộng đồng...

h) Thông qua các hình thức và kênh thông tin phù hợp khác.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2025 đã được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ quan, đơn vị theo Nghị quyết số 17/2021/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 và Nghị quyết số 04/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai.

2. Các cơ quan, đơn vị bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa – Xã hội

a) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện Kế hoạch. Định kỳ tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính báo cáo UBND xã theo quy định.

b) Tham mưu UBND xã tổ chức các cuộc về cải cách hành chính. Chủ trì phối hợp với các cơ quan thực hiện các nội dung tuyên truyền theo phân công nhiệm vụ. Trực tiếp thực hiện việc củng cố, nâng cao chất lượng Trang thông tin điện tử cải cách hành chính xã.

c) Tham gia các lớp tập huấn, tuyên truyền nội dung cải cách hành chính cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã đảm bảo phù hợp, thiết thực. Đồng thời, phối hợp với các cơ sở giáo dục và đào tạo đề lồng ghép nội dung cải cách hành chính vào các lớp đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn xã.

d) Phối hợp với Trung tâm dịch vụ tổng hợp tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính, nâng cao chất lượng các bản tin, chuyên mục tuyên truyền cải cách hành chính.

đ) Lồng ghép việc kiểm tra công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính trong Kế hoạch kiểm tra cải cách hành chính năm 2025.

e) Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, điều hành của cơ quan, đơn vị Nhà nước trên địa bàn xã.

f) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh tuyên truyền việc thực hiện các nội dung về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tuyên truyền, hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích.

g) Tham gia cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu về Chuyển đổi số và cải cách cách hành chính” và các nhiệm vụ tuyên truyền trong tâm được giao khác.

h) Đảm bảo các điều kiện hoạt động cần thiết duy trì và nâng cấp Trang thông tin điện tử về cải cách hành chính xã.

2. Văn phòng HĐND&UBND xã

Phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tuyên truyền kết quả cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn xã;

3. Phòng Kinh tế

a) Phối hợp phòng Văn hóa – Xã hội tuyên truyền hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn xã thực hiện chuyển đổi số.

b) Căn cứ nguồn kinh phí đã giao năm 2025 cho các cơ quan, đơn vị hướng dẫn quyết toán theo quy định.

4 Trung tâm Phục vụ hành chính công

Triển khai tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính cho cơ quan, đơn vị.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp

a) Thực hiện có hiệu quả các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tuyên truyền lưu động tuyên truyền cổ động trực quan. Trong đó có gắn các nội dung tuyên truyền về cải cách hành chính.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền cải cách hành chính; tăng cường xây dựng các bản tin, bài viết liên quan đến nội dung cải cách hành chính; duy trì và nâng cao chất lượng các chuyên trang, chuyên mục về cải cách hành chính; tăng thời lượng phát sóng, video clip về công tác cải cách hành chính.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cập nhật thông tin về cải cách hành chính của Chính phủ, của tỉnh, của xã lên Cổng Thông tin điện tử của xã.

6. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã

a) Bám sát tình hình và nhiệm vụ cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị, chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc tuyên truyền, phổ biến về công tác cải cách hành chính. Bố trí đủ kinh phí, nhân lực để triển khai thực hiện Kế hoạch. Thời gian ban hành Kế hoạch chậm nhất trước ngày 25 tháng 8 năm 2025.

b) Lồng ghép công tác tuyên truyền cải cách hành chính vào công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định của Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật. Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn cho tổ chức, người dân và doanh nghiệp tham gia khai thác và sử dụng hiệu quả các dịch vụ công trực tuyến do cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện.

c) Tổ chức các cuộc đối thoại trực tiếp hoặc trực tuyến theo chuyên đề giữa lãnh đạo UBND xã với người dân, doanh nghiệp.

d) Cung cấp thông tin, phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội đăng tải các bản tin, bài viết tuyên truyền trên Trang thông tin điện tử Cải cách hành chính của xã, trên zalo. Cung cấp thông tin, phối hợp với các cơ quan thông tấn báo chí để tuyên truyền về công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị theo quy định.

đ) Tích cực phối hợp với các đơn vị truyền thông để xây dựng video, clip, phóng sự tuyên truyền về các nội dung liên quan đến hướng dẫn người dân thực hiện thủ tục hành chính, nộp hồ sơ trực tuyến, các quy định, chính sách mới, các vấn đề nổi cộm người dân quan tâm tại địa phương, các cách làm hay, sáng kiến trong cơ quan, đơn vị...

e) Chỉ đạo thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời về tình hình, kết quả thực hiện cải cách hành chính trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra công tác thông tin tuyên truyền cải cách hành chính của các đơn vị trực thuộc đạt hiệu quả, chất lượng.

g) Định kỳ hàng quý, 06 tháng và năm báo cáo kết quả thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính (lồng ghép trong báo cáo cải cách hành chính) về UBND xã (qua phòng Văn hóa – Xã hội).

7. Đề nghị UBMTTQ Việt Nam xã

Chủ động phối hợp theo dõi và đẩy mạnh công tác tuyên truyền chuyển đổi số của Tổ công nghệ số cộng đồng trong Đoàn viên, Hội viên và Nhân dân .

Trên đây là Kế hoạch thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính năm 2025 trên địa bàn xã Đồng Tâm; yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- TT Đảng ủy xã;
- TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- Phòng VH-XH;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

UBND XÃ ĐỒNG TÂM
TÊN CƠ QUAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đồng Tâm, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

**Phục vụ Tổ kiểm tra cải cách hành chính và kiểm soát thủ tục hành chính
năm 2025 trên địa bàn xã Đồng Tâm**

I. Công tác, chỉ đạo điều hành

1. Kiểm tra các hoạt động chỉ đạo, điều hành của cơ quan, đơn vị đối với công tác cải cách hành chính (việc triển khai thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; việc gắn nhiệm vụ cải cách hành chính với công tác thi đua, khen thưởng, công tác xác định Chỉ số cải cách hành chính, sử dụng Chỉ số cải cách hành chính...)

2. Kiểm tra tiến độ thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025; chế độ thông tin báo cáo định kỳ về cải cách hành chính.

3. Về công tác kiểm tra cải cách hành chính (Kiểm tra theo kế hoạch, tự kiểm tra; kiểm tra đột xuất; kết quả, tiến độ xử lý, khắc phục những hạn chế, bất cập sau kiểm tra).

4. Về công tác thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính (nội dung, hình thức và kết quả thực hiện; nêu rõ số lượng các tin, bài viết, phóng sự chuyên đề về CCHC đã thực hiện).

5. Công tác triển khai thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, UBND xã khi thực hiện chính quyền hai cấp.

II. Kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính

Kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 26/7/2025 của UBND xã Đồng Tâm về cải cách hành chính năm 2025.

1. Cải cách thể chế

- Kết quả xây dựng, ban hành văn bản pháp luật; tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, thi hành pháp luật; thực hiện tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật.

- Kết quả kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành (số lượng văn bản đã được kiểm tra, rà soát; tiến độ, kết quả xử lý văn bản sau kiểm tra, rà soát; kết quả hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật).

2. Cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính

a) Công tác triển khai thực hiện các văn bản kiểm soát TTHC (Kế hoạch kiểm soát TTHC và các văn bản chỉ đạo điều hành)

b) Công bố, công khai, niêm yết TTHC; rà soát đề xuất phương án đơn giản hóa TTHC:

- Kết quả tham mưu công bố, công khai TTHC, Danh mục TTHC;
- Kết quả công khai, niêm yết TTHC (trực tiếp, trên Trang thông tin điện tử và các hình thức khác), số điện thoại đường dây nóng;
- Kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC (Số lượng TTHC được rà soát; số lượng TTHC đã được phê duyệt, thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa; đánh giá về cắt giảm chi phí tuân thủ và những hiệu quả sau khi cắt giảm, đơn giản hóa);
- Kết quả tham mưu công bố TTHC nội bộ; rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC nội bộ;
- Tổng hợp, cập nhật số lượng TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan, đơn vị, địa phương (toàn trình, một phần).

c) Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC:

- Tình hình tổ chức và hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công (nếu có) (Về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phần mềm ứng dụng, nhân sự, cơ chế phối hợp, chế độ hỗ trợ cho công chức, viên chức và người lao động).
- Kết quả thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC.
- Kết quả giải quyết hồ sơ TTHC.

d) Kết quả tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức liên quan đến quy định TTHC.

e) Kết quả thực hiện việc đánh giá chất lượng giải quyết TTHC, chất lượng giải quyết xử lý phản ánh, kiến nghị. Khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị trong việc giải quyết TTHC (nếu có).

3. Cải cách tổ chức bộ máy

- Kết quả rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, hoàn thiện các quy định về vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị. Việc ban hành quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị.

- Kết quả quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức. Số lượng cấp phó của các tổ chức bên trong của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Kết quả thực hiện các quy định về phân cấp quản lý nhà nước giữa các cấp chính quyền (nếu có).

4. Cải cách chế độ công vụ

- Việc bố trí, phân công công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách theo vị trí việc làm. Việc sử dụng, cập nhật phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức.

- Thực hiện lưu trữ hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện công tác Nội vụ, ...

- Kết quả thực hiện đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và kết quả thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút người có tài năng vào làm việc tại các cơ quan nhà nước ở cơ quan, đơn vị, địa phương. Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách tại cơ quan, đơn vị.

- Kết quả quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách.

5. Cải cách tài chính công

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công; kết quả thực hiện cơ chế tự chủ tài chính tại các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Kết quả thực hiện các quy định về quản lý tài chính - ngân sách tại cơ quan, đơn vị: Kết quả thực hiện Kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công. Tiến độ, kết quả thực hiện thu ngân sách Nhà nước theo Kế hoạch được giao. Tiến độ, kết quả thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán Nhà nước về tài chính, ngân sách (nếu có).

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Tiến độ, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao tại các chương trình, kế hoạch, văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh, UBND xã và Ban Chỉ đạo về Chuyển đổi số tỉnh và kết quả thực hiện các mục tiêu Chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh.

- Kết quả xây dựng, phát triển dữ liệu số (số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, tái sử dụng dữ liệu; lập, lưu trữ hồ sơ điện tử, kho lưu trữ dữ liệu điện tử).

- Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

III. Đánh giá chung

(Kết quả đạt được; những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân).

IV. Phương hướng, nhiệm vụ

V. Kiến nghị, đề xuất

(Nêu những kiến nghị, đề xuất cụ thể, rõ ràng đối với Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương và UBND tỉnh, UBND xã)./.